TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẮC BÌNH** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ H CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **09/**2024/HNGĐ-ST
Ngày: 13/3/2024
V/v:"Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH, TỈNH BÌNH THUẬN

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Thanh Nữ Kiều Oanh

- Các H thẩm nhân dân:

1. Ông Bá Đình Tâm

2. Ông Đỗ Thu Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Khánh Dung - Kiểm sát viên.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Ông Bá Văn Nhân - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình.

Ngày 13 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 329/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2023 về việc: *"Ly hôn, nuôi con chung"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị Kim H, sinh năm 2001

Địa chỉ: số 23 K, thị trấn C, huyện B, tỉnh Bình Thuận

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1999

Địa chỉ: số 23 K, thị trấn C, huyện B, tỉnh Bình Thuận

Nhân chứng:

- Bà Phan Thị T1, sinh năm 1969

Địa chỉ: Thôn A, xã Đ, huyện P, tỉnh Phú Yên

- Bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1978

Địa chỉ: số 23 K, thị trấn C, huyện B, tỉnh Bình Thuận

Tất cả có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện quá trình giải quyết thu thập chứng cứ và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị Đỗ Thị Kim H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị với anh T xác lập quan hệ vợ chồng vào năm 2020 trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu.

Hai bên gia đình có tổ chức cưới hỏi cho vợ chồng chị, vợ chồng có đăng ký kết tại UBND thị trấn Chợ Lầu vào năm 2020.

Sau khi xác lập quan hệ vợ chồng sống tại nhà mẹ anh T rồi sau đó có về Phú Yên quê chị sinh sống một thời gian.

Cuộc sống chung của vợ chồng hạnh phúc đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân vợ chồng thường xuyên xảy ra gây gỗ do bất đồng quan điểm sống không hợp nhau, không có Tếng nói chung, anh T nghi ngờ chị có quan hệ với người khác, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng.

Vợ chồng không còn sống chung từ tháng 03/2023 chị đi làm xa nhà, anh T và con về lại Chợ Lầu sinh sống từ đó đến nay.

Hai bên gia đình có hòa giải cho vợ chồng nhưng không được.

Vợ chồng không còn tình cảm, mục đích hôn nhân không đạt nên yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Văn T.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Gia B – sinh ngày 28/01/2021 hiện con đang ở với ba và bà nội. Khi vợ chồng xảy ra mâu thuẫn thì đang ở Phú Yên, vì chưa có chỗ ở nên chị đi không mang theo con và có gửi con cho bà ngoại và ba nuôi rồi anh T dẫn con về Chợ Lầu sinh sống từ đó. Chị hiện đang làm thuê tại Phan Rang lâu lâu có về nhà tại Phú Yên. Anh T thì làm thuê tại Sài Gòn con do bà nội nuôi dưỡng. Nay chị yêu cầu được nuôi dưỡng và giáo dục con chung đến khi trưởng thành, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra chị không có yêu cầu gì khác.

Bị đơn anh Nguyễn Văn T trình bày: Anh với chị H xác lập quan hệ vợ chồng vào năm 2020 trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu.

Hai bên gia đình có tổ chức cưới hỏi cho vợ chồng, vợ chồng có đăng ký kết tại UBND thị trấn Chợ Lầu vào năm 2020.

Sau khi xác lập quan hệ vợ chồng sống tại nhà mẹ anh rồi sau đó có về Phú Yên quê chị H sinh sống một thời gian.

Cuộc sống chung của vợ chồng hạnh phúc đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân vợ chồng thường xuyên xảy ra gây gỗ do bất đồng quan điểm sống không hợp nhau, không có Tếng nói chung và chị H có quan hệ với người khác, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng không có khả năng đoàn tụ.

Vợ chồng không còn sống chung từ tháng 03/2023, chị H đi đâu không rõ, anh và con về lại Chợ Lầu sinh sống từ đó đến nay.

Hai bên gia đình có hòa giải cho vợ chồng nhưng không được.

Vợ chồng không còn tình cảm, mục đích hôn nhân không đạt nên đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị Đỗ Thị Kim H.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Gia B – sinh ngày 28/01/2021 hiện con đang ở với anh và bà nội. Khi vợ chồng xảy ra mâu thuẫn thì vợ chồng đang ở Phú Yên, chị H đi không mang theo con mà để lại cho anh và bà ngoại nuôi dưỡng, anh có nói với bà ngoại cho anh mang con về nuôi dưỡng và bà ngoại đồng ý. Chị H hiện nay ở đâu anh không rõ vì không ở Phú Yên. Anh làm thuê tại Sài Gòn hàng tháng có về thăm con, yêu cầu được nuôi dưỡng và giáo dục con chung đến khi trưởng thành, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra anh không có yêu cầu gì khác.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình phát biểu ý kiến như sau:

1. Việc tuân theo pháp luật tố tụng:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa:

Tại phiên tòa hôm nay, HĐXX đã thực hiện nguyên tắc xét xử độc lập và chỉ tuân pháp luật đúng theo qui định tại Điều 12 BLTTDS, thành phần HĐXX đúng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử, không có trường hợp phải từ chối hoặc phải thay đổi người Tến hành tố tụng. Về phần thủ tục bắt đầu phiên tòa cũng như phần thủ tục hỏi, phần tranh luận tại phiên tòa, HĐXX đã tuân theo đúng quy định của BLTTDS về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng theo quy định tại các Điều 237, Điều 239 Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm H đồng xét xử nghị án:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng quy định tại các Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng quy định tại các Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

2. Về giải quyết vụ án:

Từ những phân tích nêu trên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 BLTTDS năm 2015; Điều 51, Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật HNGĐ năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc H quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên xử:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị Kim H và anh Nguyễn Văn T.

- Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Gia Bảo, sinh ngày 28/01/2021 cho anh Nguyễn Văn T trực Tếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị H được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Anh T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

- Tài sản chung, nợ chung: Do đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Nguyên đơn, bị đơn chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa cũng như căn cứ vào kết quả tranh trụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, H đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Đỗ Thị Kim H và anh Nguyễn Văn T có hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: số 23 K, thị trấn C, huyện B, tỉnh Bình Thuận nên yêu cầu khởi kiện ly hôn của Chị Đỗ Thị Kim H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của chị Đỗ Thị Kim H, HĐXX nhận thấy: quan hệ hôn nhân giữa chị Đỗ Thị Kim H và anh Nguyễn Văn T được xác lập trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn vào ngày 04/8/2020 tại Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện B theo Giấy chứng nhận kết hôn số 110 nên là hôn nhân hợp pháp, chị H có đơn ly hôn nên áp dụng Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 để giải quyết.

Trong quá trình giải quyết cũng như tại phiên tòa hôm nay cho thấy chị H và anh T xác lập quan hệ vợ chồng và hạnh phúc đến năm 2022 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân vợ chồng bất quan điểm sống, thường xuyên xảy ra cãi vã và không tìm được Tếng nói chung nên vợ chồng chấm dứt quan hệ từ tháng 03/2023 đến nay, vợ chồng không còn có sự thương yêu, quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, mục đích hôn nhân không đạt. Chị H yêu cầu ly hôn và anh T đồng ý ly hôn. Đây là sự tự nguyện của các đương sự và không vi phạm điều cấm của pháp luật nên HĐXX công nhận sự thỏa thuận này.

[3] Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Gia B – sinh ngày 28/01/2021. Hiện nay con đang ở với ba và bà nội. Chị H yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Anh T

không đồng ý với yêu cầu của chị H, anh T yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

HĐXX nhận định, khi vợ chồng phát sinh mâu thuẫn tháng 03/2023 thì vợ chồng đang ở nhà cha mẹ chị H tại Phú Yên, chị H bỏ nhà đi để lại cháu Bảo cho anh T và bà ngoại nuôi, thấy vậy anh T mới xin phép ngoại cho anh T dẫn con về Chợ Lầu để nuôi dưỡng thì bà ngoại cũng đồng ý, có sự xác nhận trong biên bản lời khai của là bà Phan Thị Thu (mẹ của H). Chị H yêu cầu được nuôi dưỡng cháu Bảo nhưng hiện không có mặt tại Chợ Lầu cũng như ở Phú Yên mà ở Ninh Thuận làm thuê để kiếm sống tức chưa có nơi ở ổn định nên giao con cho chị H thì chị H cũng giao cho bà ngoại nuôi dưỡng. Như vậy cả chị H và anh T đều không trực Tếp nuôi con. Chị H đã được Tòa án giải thích các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật nhưng trong quá trình giải quyết vụ án, chị H không cung cấp bản kê thu nhập cá nhân để chứng minh khả năng nuôi con của chị H. Anh T có thu nhập ổn định hoàn toàn đủ điều kiện để nuôi cháu Bảo, cháu Bảo đã ở với anh T và bà nội từ tháng 03/2023 đã quen với điều kiện, môi trường sống và được anh T nuôi dưỡng, chăm sóc đảm bảo trong điều kiện tốt nhất; nếu giao cháu Bảo cho chị H nuôi dưỡng sẽ gây sự xáo trộn, ảnh hưởng đến sự phát triển của cháu. Chị H cũng thừa nhận nếu con ở với anh T thì vẫn đảm bảo cho sự phát triển của con. Nên H đồng xét xử giao cho anh T trực Tếp nuôi dưỡng và giáo dục cháu Bảo đến khi trưởng thành.

[4] Về tài sản và nợ chung: Không có nên H đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Nguyên đơn và bị đơn phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 273 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

- Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Khoản 8 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí về lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị Kim H và anh Nguyễn Văn T.

Về con chung: Giao cho anh Nguyễn Văn T trực Tếp nuôi dưỡng và giáo dục con chung là Nguyễn Gia Bảo – sinh ngày 28/01/2021 đến khi trưởng thành, anh T không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực Tếp nuôi con có quyền thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được quyền cản trở. Trong trường hợp người không trực Tếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực Tếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình có quyền yêu cầu Tòa án xem xét và quyết định việc thay đổi người trực Tếp nuôi con, việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị H và anh T mỗi người phải nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc giải quyết ly hôn. Chị H tự nguyện nộp thay phần án phí cho anh T nên chị H phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số Tền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại biên lai thu số 0001350, ngày 09/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Bình. Chị H và anh T đã nộp đủ án phí.

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt nguyên đơn, bị đơn báo cho họ biết có quyền kháng cáo trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND (Tỉnh, Huyện);
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND TT Chợ Lầu;
- Lưu hồ sơ.

TM. H ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thanh Nữ Kiều Oanh